

Phan Sinh

Day và Học

NGÀY NAY

TODAY'S TEACHING & LEARNING MAGAZINE

ISSN 1859 2694

TẠP CHÍ CỦA TRUNG ƯƠNG HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM



Kì 2 - 05/2021

■ **GIẢI PHÁP ĐIỀU CHỈNH QUAN ĐIỂM GIÁO DỤC TRONG GIẢNG DẠY TIẾNG ANH TỪ GÓC NHÌN CỦA NGƯỜI GIÁO VIÊN**

SOLUTIONS TO MODIFY THE OPPRESSING PERSPECTIVES IN TEACHING ENGLISH FROM THE TEACHERS' VOICES

NGUYỄN DUY KHANG - PHAN THỊ TUYẾT VÂN

■ **MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ DẠY TRẺ 5 - 6 TUỔI KỂ TRUYỆN CỔ TÍCH MỘT CÁCH SÁNG TẠO**

SOME MEASURES TO IMPROVE THE EFFECTIVENESS OF TEACHING 5-6 YEAR OLD CHILDREN TO TELL FAIRY TALES IN A CREATIVE WAY

KHÔNG CÁT SƠN

■ **THỰC TRẠNG SỬ DỤNG VĂN BẢN ĐA PHƯƠNG THỨC TRONG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐỌC HIỂU CỦA HỌC SINH LỚP 9**

THE REALITY OF USING MULTIMODAL TEXTS IN ASSESSING READING COMPREHENSION RESULTS OF GRADE 9 STUDENTS

TRẦN THỊ NGỌC - BÀN THỊ HẠNH

■ **PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG TRÒ CHƠI TRONG GIẢNG DẠY TIẾNG ANH**

METHODS OF USING GAMES IN ENGLISH TEACHING

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MAI

MỤC LỤC/ CONTENTS

**Học
Học nữa
Học mãi!**



Số Kì 2 - 5/2021

TỔNG BIÊN TẬP
GS.TS. Nguyễn Như Ý

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP
GS.TS. Phạm Tất Dong
(Chủ tịch)

PGS.TS. Đặng Quốc Bảo
Trần Chút

GS.TS. Phạm Minh Hạc
GS.TS. Đỗ Việt Hùng

GS.TS. Nguyễn Thị Mỹ Lộc
PGS.TS. Nguyễn Trí

GS.TS. Nguyễn Như Ý

TRƯỞNG BAN TRỊ SỰ
ThS. Nguyễn Thị Bình

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiện
Mạnh Hùng

- **Vũ Thanh Tùng:** Đổi mới giáo dục chính trị cho quân nhân ở đơn vị cơ sở quân đội theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng/ *Innovating political education for soldiers at military units in the spirit of the Resolution of the 13th Congress of the Party*
- **Trần Thị Vân - Đỗ Thị Thùy Dung:** Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động dạy - học thông qua sử dụng ứng dụng di động/ *Solutions to improve the effectiveness of teaching and learning activities through using mobile applications* 49
- **Nguyễn Thị Phương Chi:** Quan điểm Đại hội XIII của Đảng về đào tạo theo nhu cầu của thị trường lao động hiện nay/ *The view of the 13th Congress of the Party on training according to the needs of the current labor market* 51
- **Nguyễn Thị Ánh Gương:** Hoạt động thuyết trình trong dạy và học tiếng Anh - Những lợi ích và vấn đề còn tồn tại/ *Oral presentation in teaching and learning English - Benefits and difficulties* 54
- **Nguyễn Thị Nhã Phương:** Thái độ của sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh về việc sử dụng nhật ký trong học kỹ năng viết/ *English major students' attitudes towards the use of the diary in learning writing* 56
- **Bùi Thị Thanh Hồng - Phạm Thị Quỳnh:** Vận dụng mối quan hệ giữa môn Nguyên lý Kế toán, môn Kế toán, Kiểm toán trong nâng cao hiệu quả học tập của sinh viên hiện nay/ *Applying the relationship between Accounting Principles, Accounting, Auditing subjects in enhancing the learning efficiency of students today* 58
- **Nguyễn Thị Diệu Huyền:** Nghiên cứu tỉ lệ cơ thể nữ chuẩn và trong thực tế cho chuyên ngành Thiết kế thời trang/ *Studying female body and real female body proportions in fashion design major* 61
- **Trương Thanh Thảo - Hoàng Anh Tuấn:** Quan điểm Đại hội XIII của Đảng về xây dựng kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa/ *Perspectives of the 13th Congress of the Party on building a socialist-oriented market economy* 63
- **Ngô Kiều Hưng:** Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác Đảng nhằm nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở Đảng/ *Strengthening training and fostering party cadres in order to improve the quality of the Party's grassroots organizations* 66
- **Nguyễn Thị Tuyết Hải:** Một số giải pháp cơ bản góp phần nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh tại Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân 2/ *Some basic solutions to improve the quality of English teaching at People's Police College 2* 69
- **Đỗ Xuân Tường:** Phát triển Chương trình đào tạo nhân viên kỹ thuật ở Trường Cao đẳng Kỹ thuật thông tin theo tiếp cận năng lực/ *Developing a competency-based training program for technical staff at Information Technical College* 71
- **Phan Sinh:** Tổ chức kiểm tra, đánh giá hoạt động thực tập của sinh viên khoa Giáo dục Thể chất - Trường Đại học Vinh theo tiếp cận chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học/ *Examining and evaluating internship activities according to the professional standards of high school teachers of students at Faculty of Physical Education - Vinh University* 73
- **Hồ Văn Dũng:** Tăng tính thực tiễn trong nghiên cứu khoa học của giảng viên ở Trường Đại học Trần Quốc Tuấn/ *Strengthening the practicality in scientific research of lecturers at Tran Quoc Tuan University* 75

- Toà soạn và Trị sự: Nhà số 1, Ngõ 29, Phố Vọng Thị, Quận Tây Hồ, TP. Hà Nội
- Điện thoại và Fax: (024) 37531012 Email: dvh_nn@yahoo.com
- Giấy phép xuất bản: Số 413/GP-BVHTT do Bộ VHTT cấp ngày 23-9-2002
- Đại diện tại bắc miền Trung: Phạm Quang Ái, Sở GD & ĐT Hà Tĩnh * ĐT: (039). 3690049
- Tại Thanh Hoá: 150 Phố Mỏi, TP. Thanh Hoá * ĐT: (037). 3675300

Giá: 28.000 đ

TỔ CHỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG THỰC TẬP CỦA SINH VIÊN KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT - TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH THEO TIẾP CẬN CHUẨN NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN TRUNG HỌC

PHAN SINH

Khoa Giáo dục Thể chất, Trường Đại học Vinh

Ngày nhận bài: 15/04/2021; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 27/04/2021; Ngày duyệt đăng: 04/05/2021

ABSTRACT

The paper points out the necessity and the procedure of carrying out the evaluation of the teaching period during students teaching practice activity in pedagogical schools, which contributes to meeting the requirements for teachers' ability in terms of professional standards. Moreover, according to the proposal on the method of evaluating teaching periods based on criteria, each wing has the measurement scale that consists of 5 indicators showing the levels of achievement. These criteria have been used to evaluate the teaching practice of the students of Vinh University in the recent teaching practice, which shows the essential and feasible results.

Key words: Examination, assessment, assessment of activities, student, Physical Education

Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học (GVTrH) là hệ thống các yêu cầu cơ bản đối với GVTrH và phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. Chuẩn gồm 6 tiêu chuẩn với 25 tiêu chí. Tiêu chuẩn 3 về năng lực dạy học có 8 tiêu chí (từ tiêu chí 8 đến tiêu chí thứ 15); trong đó tiêu chí 15 về kiểm tra, đánh giá (KT,ĐG) kết quả học tập (KQHT) của HS nêu rõ yêu cầu đối với giáo viên (GV): "KT, ĐG KQHT của HS đảm bảo yêu cầu chính xác, toàn diện, công bằng, khách quan, công khai và phát triển năng lực tự ĐG của HS; sử dụng kết quả KT, ĐG để điều chỉnh hoạt động dạy và học" (1). Như vậy, KT, ĐG KQHT của HS là một trong những tiêu chí ĐG năng lực nghề nghiệp GVTrH.

Một trong những mục đích của Chuẩn là làm cơ sở để xây dựng, phát triển chương trình ĐT, bồi dưỡng GVTrH. Các cơ sở ĐT GV phải căn cứ vào Chuẩn để xây dựng, chỉnh lí, phát triển chương trình ĐT nhằm đảm bảo chất lượng ĐT, hướng đến việc đáp ứng các yêu cầu của Chuẩn. Để thực hiện điều này, Khoa GDTC cần đưa nội dung thực hiện tiết KT, ĐG KQHT của HS (sau đây gọi tắt là tiết KT) vào nội dung thực tập sư phạm (TTSP) cuối khóa cho SV.

KT, ĐG KQHT CỦA HS TRONG NỘI DUNG TTSP CUỐI KHÓA CỦA SV KHOA GDTC HIỆN NAY.

Hiện nay, khoa GDTC - Trường Đại học Vinh chưa đưa việc ĐG KQHT của HS vào nội dung TTSP. Thực tập dạy học của SV khoa GDTC thường tập chung vào các nội dung: Dự giờ, soạn giao án, thực tập giảng dạy (lên lớp)... Việc KT, ĐG KQHT của HS thường dừng lại ở mức độ yêu cầu SV tìm hiểu các qui chế, quy định về KT, cho điểm, ĐG xếp loại học lực của HS. Thực tế nêu trên có thể giải thích do hai nguyên nhân sau:

- Nguyên nhân 1: Theo qui định tại Điều 22 và Điều 23 Quy chế TTSP, về nội dung TTSP kì 2 (TTSP cuối khóa) thì: "Nội dung TTSP gồm 2 hoạt động chính: - Thực tập giảng dạy; - Thực tập giáo dục. Thực tập giảng dạy là một trong hai mặt hoạt động chính của nội dung TTSP. Hoạt động thực tập giảng dạy cần được tính qua các khâu chuẩn bị bài giảng, lên lớp, rút kinh nghiệm giờ giảng, hướng

dẫn thực hành, hướng dẫn tự học, tổng kết kinh nghiệm giảng dạy. Trong các hoạt động trên, hoạt động trọng tâm là chuẩn bị bài giảng, lên lớp và hướng dẫn thực hành"(5).

Như vậy, quy chế gốc, nói cách khác, quy chế khung về TTSP do Bộ GD-ĐT ban hành cũng chưa đề cập việc KT, ĐG KQHT của HS. Căn cứ vào quy chế này, các trường SP biên soạn quy chế/quy định về TTSP của trường mình cho phù hợp với thực tế tổ chức ĐT tại trường và thực tiễn tại địa phương. Vì vậy, cũng như quy chế gốc, quy chế/quy định của khoa GDTC - trường ĐH Vinh không đưa KT, ĐG KQHT của HS vào nội dung TTSP.

- Nguyên nhân 2: Trên thực tế, Khoa GDTC - Trường Đại học Vinh cũng đặt ra vấn đề đưa nội dung KT, ĐG KQHT của HS vào nội dung TTSP. Tuy nhiên, thời gian dành cho TTSP cuối khóa chưa nhiều. Với thời gian ấy, nội dung thực tập dạy học của khoa GDTC mới chỉ tập trung quan tâm đến các nội dung chính theo quy định: Dự giờ, soạn giao án, lên lớp giảng dạy. Chính vì vậy, qua thăm dò thực tiễn đã có những kiến nghị cơ sở nhận thực tập cần trang bị cho SV những hiểu biết về KT, ĐG KQHT theo yêu cầu đối mới giáo dục phổ thông(3).

Mục đích của KT, ĐG KQHT của HS không phải là cho điểm, xếp loại HS, cho lên lớp mà nhằm theo dõi quá trình học tập của HS, đưa ra các biện pháp kịp thời điều chỉnh phương pháp dạy của thầy, phương pháp học của trò, giúp HS tiến bộ, đạt được mục tiêu giáo dục. Vì vậy, KT, ĐG KQHT của HS là hoạt động không thể thiếu của quá trình dạy học. Năng lực KT, ĐG KQHT của HS là một năng lực SP quan trọng của GV, được quy định trong Chuẩn nghề nghiệp GVTrH chưa được quan tâm đúng mức trong quá trình ĐT của khoa GDTC - Trường Đại học Vinh.

Việc thực hiện tiết KT trong đợt TTSP cuối khóa của Sv có ý nghĩa rất quan trọng, giúp SV vận dụng, trau dồi kiến thức, KN được học ở trường vào thực tế giáo dục, giúp SV chủ động, tự tin bước vào hoạt động nghề nghiệp sau khi ra trường, góp phần làm cho chương trình ĐT của khoa GDTC - trường ĐH Vinh trở nên hoàn thiện, toàn diện và cập nhật Chuẩn nghề nghiệp GVTrH do Bộ ban hành.

II. QUY TRÌNH THỰC HIỆN TIẾT KT, ĐG KQHT CỦA HS TRONG HOẠT ĐỘNG TTSP CUỐI KHÓA

Trong đợt TTSP cuối khóa, ngoài các tiết giảng dạy để ĐG (thường từ 8 đến 9 tiết), SV cần thực hiện 01 tiết KT. Quy trình thực hiện tiết KT như sau:

- Theo kế hoạch của bộ môn, của trường thực tập, GV hướng dẫn thực tập dạy học (gọi là giáo viên hướng dẫn dạy học - GVHDDH) xác định thời điểm thực hiện tiết KT; xác định mục đích yêu cầu KT, ĐG; phạm vi kiến thức, nội dung chương trình KT và thông báo cho SV trước khi thực hiện tiết KT tối thiểu 2 tuần.

- Mỗi SV soạn 01 giao án cho tiết KT. Giáo án tiết KT gồm: Mục tiêu KT (về kiến thức, KN); Nội dung KT (bài KT); Đáp án, thang điểm. SV nộp giao án tiết KT cho GVHDDH trước ngày KT 01 tuần. Giáo án tiết KT phải được bảo mật, chỉ người soạn biết nội dung và nộp trực tiếp cho GVHDDH.

- GVHDDH ĐG giáo án tiết KT của SV và soạn bài KT chính thức (bài KT chính thức có thể là bài của trường thực tập, của bộ môn). Bài KT chính thức có thể có hoặc không có nội dung để cho SV biên soạn.

- Tổ chức thực hiện tiết KT ở các lớp thực tập: nhóm SV thực tập dạy học (TTDH) thực hiện theo hướng dẫn của GVHDDH.

- Chấm bài và công bố kết quả: GVHDDH phân chia thành các nhóm HS của lớp (hoặc các lớp) cho từng SV trong nhóm TTDH chấm HS thực hiện theo đáp án, thang điểm quy định. Mỗi SV chấm tối thiểu 20 HS, một cách độc lập, không trao đổi với GV và các SV khác. Khi chấm phải ghi các ĐG, nhận xét vào sổ nhật ký. GVHDDH cùng ngồi chấm độc lập và ĐG về việc chấm của từng SV thực tập. Điểm bài KT là điểm chấm của GVHDDH.

- GVHDDH ĐG việc chấm bài của SV. Từ đó rút kinh nghiệm tiết KT lại nhóm dưới sự chủ trì của GVHDDH. Sau buổi rút kinh

nhệm, GVHDDH công bố cho SV biết kết quả ĐG của tiết KT của SV.

III. XÂY DỰNG CÔNG CỤ ĐG XẾP LOẠI TIẾT KT, ĐG KQHT CỦA HS TRONG HOẠT ĐỘNG TTSP CUỐI KHÓA CHO SINH VIÊN KHOA GDTC - TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH.

ĐG năng lực thực hiện tiết KT của SV. Căn cứ vào hệ thống các tiêu chuẩn, tiêu chí ĐG năng lực dạy học của Chuẩn nghề nghiệp GVHDDH dựa vào sự phát triển của khoa học ĐG, đặc trưng lao động nghề nghiệp của SV TTSP và quy trình thực hiện tiết KT trong hoạt động TTSP, chúng tôi xây dựng "Bảng ĐG năng lực thực hiện tiết KT của SV". Bảng này gồm các tiêu chí ĐG tiết KT của SVTTSP xây dựng khách quan, khoa học, có 7 tiêu chí ĐG các năng lực xây dựng kế hoạch tiết KT (soạn giao án tiết KT) và năng lực thực hiện bài KT. Ở mỗi tiêu chí có các chỉ báo với các mô tả cụ thể, định lượng ứng với các mức độ đạt được khác nhau để thành một thang đo. Cụ thể như sau (Xem phần bảng).

Điểm tiết KT, ĐG = Điểm tổng cộng: 7 = (thang điểm 4, tròn đến một chữ số thập phân).

Xếp loại tiết KT. Xếp loại tiết KT dựa theo cách xếp hạng nghiệp theo quy chế ĐT ĐH và CĐ hệ chính quy theo hệ thống tiêu chí (ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/GĐ-BGDĐT, ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT). Cụ thể như sau:

- Loại xuất sắc: điểm dạy từ 3,6 đến 4,0.
- Loại giỏi: điểm từ 3,2 đến 3,5.
- Loại khá: điểm từ 2,5 đến 3,1.
- Loại trung bình: điểm từ 2,0 đến 2,4.
- Không đạt: điểm <2,0

BẢNG ĐG NĂNG LỰC THỰC HIỆN TIẾT KIỂM TRA ĐG CỦA HS

(Trong thang đo dưới đây, mỗi tiêu chí ĐG có 5 mô tả về chỉ báo, ứng với các điểm từ 0-4; người ĐG khoanh tròn điểm ứng với mô tả đúng nhất về SV)

TT	Tiêu chí	Chỉ báo	Điểm
1	Giáo án tiết KT: Xác định rõ mục tiêu KT, hài hòa giữa ĐG kiến thức và KN	Mục tiêu KT, ĐG nặng về ghi nhớ kiến thức	0
		Mục tiêu KT, ĐG quan tâm đến cả kiến thức và KN vận dụng, nhưng chưa bám chuẩn kiến thức, KN	1
		Xác định được mục tiêu KT, ĐG về kiến thức, về KN của bài KT, đã bám chuẩn kiến thức, KN chưa đầy đủ	2
		Xác định được mục tiêu KT, ĐG về kiến thức, về KN của bài KT. Mục tiêu bám sát chuẩn kiến thức và KN	3
		Xác định được mục tiêu KT, ĐG về kiến thức, về KN của bài KT. Mục tiêu bám sát chuẩn kiến thức và KN; hài hòa giữa ĐG kiến thức và KN	4
2	Giáo án tiết KT: Cấu trúc của bài KT hợp lý giữa yêu cầu nhớ, hiểu và vận dụng kiến thức	Nội dung đề KT chỉ trong phạm vi một phần mô tả chương trình, nội dung cần KT	0
		Bài KT không bao quát được chương trình, nội dung cần KT	1
		Bài KT bao quát được chương trình, nội dung cần KT. Cấu trúc tương đối hợp lý	2
		Cấu trúc bài KT hợp lý: bao quát được chương trình, nội dung cần KT: có chú ý đến tỷ lệ giữa các yêu cầu nhớ, hiểu, vận dụng	3
		Cấu trúc bài KT hợp lý: bao quát được chương trình, nội dung cần KT: có chú ý đến tỷ lệ giữa các yêu cầu nhớ, hiểu, vận dụng phù hợp với đối tượng HS	4

3	Giáo án tiết KT: Bài KT chính xác đảm bảo chuẩn kiến thức, KN	Bài có nhiều sai sót	0
		Bài có sai sót	1
		Bài chính xác	2
		Bài chính xác, đảm bảo mục tiêu đề ra, nhưng chưa thật sát với chuẩn kiến thức, KN	3
		Bài chính xác, đảm bảo mục tiêu đề ra, bám sát chương trình, chuẩn kiến thức, KN	4
4	Giáo án tiết KT: Bài KT vừa sức có tính phân hóa	Bài KT chưa phù hợp với thời gian thực hiện bài KT (Quá khó hoặc quá dễ)	0
		Bài KT chưa phù hợp với đối tượng HS (quá khó, quá dễ)	1
		Bài KT tương đối phù hợp với thời gian thực hiện bài tập và khả năng của HS, nhưng chưa có yêu cầu phân hóa trình độ HS	2
		Bài KT tương đối phù hợp, có tính phân hóa	3
		Bài KT phù hợp, có tính phân hóa	4
5	Giáo án tiết KT: Đáp án chính xác, thang điểm hợp lý, chi tiết	Thang điểm còn có sai sót	0
		Thang điểm chưa chi tiết đến số thập phân	1
		Thang điểm chi tiết	2
		Thang điểm chi tiết hợp lý và có tính đến phương án HS thực hiện kỹ thuật chính xác và đẹp	3
		Thang điểm chi tiết hợp lý và có tính đến phương án HS thực hiện kỹ thuật chính xác và đẹp, có điểm khuyến khích	4
6	Chấm KT: Chuẩn đúng đáp án, thang điểm xử lý chính xác các tình huống khi chấm	Chấm còn nhiều HS không đúng với thang điểm	0
		Có vài điểm chấm sai so với thang điểm	1
		Chấm đúng với thang điểm, xử lý được các tình huống	2
		Chấm đúng với thang điểm, xử lý các tình huống khi HS thực hiện động tác khác	3
		Chấm rất đúng với thang điểm, xử lý các tình huống khi HS thực hiện động tác khác rất hợp lý	4
7	Chấm KT: Góp ý, ĐG nhận xét bài KT giúp khích lệ HS học tập	Không góp ý, ĐG, nhận xét từng HS khi thực hiện KT bài tập	0
		Có góp ý, ĐG, nhận xét từng HS khi thực hiện KT bài tập, nhưng các góp ý thường chưa chính xác, không xác đáng.	1
		Thường có góp ý, ĐG, nhận xét ngắn gọn chính xác	2
		Thường có góp ý, ĐG, nhận xét ngắn gọn chính xác	3
		Luôn có góp ý, nhận xét, ĐG vào từng HS ngắn gọn chính xác, hợp lý. Giúp khích lệ HS tập luyện	4

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ GD-ĐT (2009), *Quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông* (ban hành kèm theo Thông tư số 30/2009/TT-BGDĐT ngày 22/10/2009 của Bộ trưởng bộ GD-ĐT).
2. Benjamin S. Bloom và các cộng sự (1994), Nguyên tắc phân loại mục tiêu giáo dục: Lãnh vực nhận thức (Đoàn Văn Điều dịch). *Tủ sách tâm lý- Giáo dục Trường ĐHSP TP Hồ Chí Minh*.

3. Ngô Cường (2001), *Cơ sở đánh giá giáo dục hiện đại* (tài liệu lưu hành nội bộ), Nxb Học Lâm
4. Trần Kiều (Chủ nhiệm đề tài cấp Bộ) (2005), "*Nghiên cứu xây dựng phương thức và một số boojcoong cụ đánh giá chất lượng giáo dục phổ thông*" (mã số B2003-49-45TD), Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục, Hà Nội.
5. Quy chế/quy định về thực tập sư phạm của các trường (2011): ĐHSP Thái Nguyên, ĐHSP Hà Nội, ĐH Vinh, ĐHSP Huế, ĐHSP TP. Hồ Chí Minh, ĐH Sài Gòn, ĐH Đồng Tháp, ĐH Cần Thơ, ĐH An Giang.